

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109 /2018/HSST

Ngày: 07/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bạc Thị Hồng và bà Bạc Thị Thanh Thùy.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa:
Ông Lương Văn Doan - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2018/TLST - HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Vàng A D**; tên gọi khác: **Vàng Nữ D**; sinh ngày 08/11/1977, tại xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản H 1, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông Nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 1; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không. Con ông Vàng Chồng G, sinh năm 1956; con bà: Sùng Thị C; sinh năm 1959. Vợ là bà Hạng Thị P, sinh năm 1977 và có 03 người con. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ 14/7/2018, chuyển tạm giam từ ngày 17/7/2018. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lò Thị Khánh Hà - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan: Họ và tên: Hạng Thị P; sinh năm 1977; trú tại: Bản H 1, xã N, Huyện M, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng ngày 10/7/2018, D nhận được một cuộc điện thoại của một người đàn ông không quen biết bảo D tìm mua heroine mang ra Tuần Giáo bán cho người đó. Đến 06 giờ ngày 13/7/2018, D đi đến đèo Co Chạy, xã Hua Thanh, huyện Điện Biên để tìm mua heroine. Đến 12 giờ cùng ngày thì đến đèo Co Chạy, D không biết khu vực này thuộc bản nào của xã Hua Thanh. D gặp một phụ nữ người Mông khoảng 70 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. D đã

mua của người phụ nữ này 5 chỉ heroine với số tiền 7.500.000đ. Mua được heroine D gói số heroine vào một túi ni lon màu xanh rồi cất vào túi áo phía trái đang mặc rồi vào nhà một người dân ngủ nhờ qua đêm. Đến khoảng 06 giờ ngày 14/7/2018, D đi xe máy đến bản Xá Nhè, xã Rạng Đông, huyện Tuần Giáo để bán heroine cho người đã gọi điện hôm trước. Khi gặp, qua trao đổi, người đó không đủ tiền mua nên D mang gói heroine đó quay về. Khi đi đến khu vực bản Huổi Lóng, xã Mùn Chung thì bị tổ công tác Công an đồn Mùn Chung phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo đang mặc của D gói heroine có khối lượng 17,34 gam.

Ngày 16/7/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng lấy mẫu giám định. Khối lượng 01 gói heroin thu của của D có khối lượng 17,34 gam.

Tại bản kết luận giám định số 687/GĐ - PC54 ngày 29/7/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của bị cáo Vàng A D là chất ma túy: Loại Heroin; Heroin nằm trong danh mục các chất ma túy STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Vàng A D khai nhận: Số heroine bị thu giữ là của bị cáo, mua về nhằm mục đích bán thu lợi nhưng chưa bán được thì bị bắt.

Bản cáo trạng số 80/CT-VKSTG ngày 03/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo Vàng A D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Vàng A D từ 10 năm đến 11 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 BLHS đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong có chứa 17,19 gam heroine. Tịch thu bán sung quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy YAMAHA; trả cho chị Hạng Thị P $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe. Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mastel; trả lại cho bị cáo 01 giấy CMND; 01 giấy phép lái xe mang tên Vàng A D; số tiền 2.025.000đ và 01 đồng hồ kim loại màu vàng. miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về án phí, áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn án phí HSST cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung của bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có lời nói sau cùng.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố của đại diện VKS. Đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mà VKS đề nghị; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Trả lại cho gia đình bị cáo $\frac{1}{2}$ giá trị xe máy; 01 đồng hồ và 2.025.000đ cùng các loại giấy tờ tùy thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang của cơ quan điều tra lập hồi 12 giờ 20 phút ngày 14/7/2018 thể hiện nội dung: Tại khu vực bản Huổi Lóng, xã Mùn Chung, huyện Tuần Giáo, tổ công tác công an đồn Mùn Chung bắt quả tang Vàng A D đang cất giữ trong túi áo bên trái đang mặc 01 gói heroine, bị cáo đang trên đường mang đi tiêu thụ. Số heroine thu giữ của bị cáo được xác định khối lượng là 17,34 gam. Qua giám định cho thấy đó là chất heroine.

Các hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra được tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của BLTTHS, thể hiện tính chính xác, khách quan của sự việc.

Tại phiên tòa, bị cáo khai thừa nhận sự việc, hành vi phạm tội bị Công an đồn Mùn Chung bắt quả tang ngày 14/7/2018 khi đang trên đường mang heroine đi tiêu thụ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định.

Do đó, hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì mục đích kiếm lợi nhuận, bị cáo Vàng A D đã mua 17,34 gam heroin nhằm mục đích bán thu lợi. Đang trên đường mang đi tiêu thụ thì bị bắt.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS ghi: Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy đến mười lăm năm:

i, Hê rô in hoặc cô ca in, ... có khối lượng từ 5 gam đến dưới 30 gam.

Như vậy VKSND huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất vụ án thấy rằng, bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được sự nguy hiểm của hành vi, nhận thức được hành vi của mình bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì lợi nhuận vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự, an toàn xã hội và làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy trên địa bàn huyện, nhất là các tội phạm về ma túy, loại tội phạm gây nhức nhối trong xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh, để đảm bảo trật tự kỷ cương xã hội.

Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, cần áp dụng cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hậu quả mà tội phạm ma túy gây ra cho xã hội rất nặng nề, gây bức xúc trong nhân dân nên cần áp dụng hình phạt tù giam để cải tạo giáo dục bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nông dân không có thu nhập, gia đình thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Các vấn đề khác: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không làm rõ được người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, tên, tuổi, địa chỉ ở đâu nên HĐXX không có căn cứ xem xét xử lý.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 17,19 gam heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS 2015 tịch thu để tiêu hủy. Chiếc xe máy hiệu YAMAHA bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội là tài sản chung của bị cáo và chị Hạng Thị P nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe. Còn $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe cần trả cho chị Hạng Thị P vì chiếc xe thuộc tài sản chung vợ chồng. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Masstel của bị cáo là phương tiện dùng liên lạc trong việc bán ma túy nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước. Các loại giấy tờ tùy thân và giấy phép lái xe, số tiền 2.025.000đ không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/QH miễn án phí HSST.

[7], Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử vụ án là đúng qui định của BLTTHS thể hiện tính chính xác, khách quan của vụ án. Bị cáo không có khiếu nại.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; điểm d khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326/2016/UBTVQH;

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A D (Vàng Nữ D) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng A D 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/7/2018.

3. Vật chứng: Tuyên tịch thu để hủy 01 phong bì màu trắng, các mép được dán kín có khối lượng 17,19 gam heroin là vật chứng còn lại. Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen. Tịch thu bán sung quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy hiệu YAMAHA, số loại Sirius FI, màu sơn đen vàng, biển kiểm soát 27S1-055.58, dung tích 113, số khung: FC30FY098915, số máy 1FC3098918, kèm theo chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 00369 mang tên Mào Văn T; trả lại cho chị Hạng Thị P $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe.

Trả cho bị cáo 01 hộ chiếu số C5439939 mang tên Vàng A D; 01 giấy phép lái xe số 110093001191 mang tên Vàng A D; 01 giấy chứng minh nhân dân số

040285113 mang tên Vàng A D; 01 đồng hồ kim loại màu vàng nhãn hiệu SOTTAS và số tiền 2.025.000đ (*hai triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan chị Hạng Thị P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/11/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Thương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Bạc Thị Hồng; Bạc Thị Thanh
Thùy.**

Nguyễn Thị Thương